

Mỹ Lộc, ngày 6 tháng 10 năm 2025

**KẾ HOẠCH  
HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN  
NĂM HỌC 2025-2026**

**PHẦN I  
NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

**I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO**

- Thông tư 32/2018/QĐ-BGD&ĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT);
- Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;
- Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá học sinh tiểu học từ ngày 20/10/2020;
- Công văn số 2345/BGD&ĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường cấp Tiểu học;
- Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp Tiểu học;
- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn nhiệm vụ GDPT năm học 2025-2026;
- Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với GDPT năm học 2025-2026;
- Công văn số 455/SGDĐT-GDTH ngày 13/8/2025 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cấp Tiểu học;
- Công văn số 775/SGDĐT-GDTH ngày 12/9/2025 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;
- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, địa phương, kết quả đạt được về các môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025.
- Căn cứ vào Kế hoạch năm học 2025-2026 số 280/KH-THTQK của nhà trường.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN CỦA TỔ NĂM HỌC 2024-2025**

**1. Ưu điểm:**

**1.1. Việc thực hiện chương trình giáo dục;**

- Thực hiện tốt CT, SGK lớp 4,5 theo CT GDPT 2018.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, thích ứng linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày.
- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung giáo dục lồng ghép, tích hợp trong các môn học/HĐGD: Giáo dục địa phương, Giáo dục STEM, Quyền con người...
- Giáo dục STEM: mỗi lớp thực hiện ít nhất 08 chủ đề (bài học) STEM; tổ chức từ 01-02 hoạt động trải nghiệm STEM.
- Tăng cường xây dựng các tiết dạy thao giảng, tổ chức được 04 tiết dạy để GV Khối 4 trao đổi về chuyên môn.
- Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện CTGDPT 2018: Phối hợp chặt chẽ với PHHS, thường xuyên tổ chức trao đổi và SHCM trong trường, tăng cường công tác truyền thông về CT và SGK mới.
- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi với 32 tiết/tuần; thực hiện kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện để học sinh tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

## **1.2. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn của Tổ**

- + Ngay từ đầu năm học, mỗi giáo viên căn cứ vào kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường để xây dựng kế hoạch BDTX của cá nhân với thời lượng 120 tiết/ năm, lựa chọn các modul phù hợp cần bồi dưỡng, trau dồi thêm.
- + Tổ chức SHCM theo nghiên cứu bài học với tất cả các môn một cách hiệu quả, thiết thực, đặc biệt là các lớp 5 bắt đầu triển khai CTGDPT 2018; tạo cơ hội để giáo viên học hỏi, phát huy khả năng chuyên môn của bản thân.
- + Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học tại các khối chuyên môn trong tổ, sinh hoạt chuyên môn theo các môn học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.
- + Đưa sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh... Thực hiện tốt việc đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học.
- + Lập kế hoạch SHCM cả năm học: hội thảo chuyên đề theo từng tháng, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tổ nghiên cứu bài dạy sau đó cử giáo

viên dạy các tiết minh họa theo chuyên đề, tập trung trao đổi về nội dung, phương pháp và công tác chủ nhiệm. Mỗi giáo viên tự rút ra các bài học kinh nghiệm để nâng cao tay nghề chuyên môn của mình.

+ Các đ/c tổ trưởng chủ động lên kế hoạch mỗi tháng có từ 1-2 chuyên đề cụ thể như: Đổi mới phương pháp dạy học; Làm và sử dụng đồ dùng dạy học tự làm; Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu điện tử; Nâng cao chất lượng học sinh yếu; Rèn kỹ năng viết chữ đúng, đẹp; .....

### **1.3. Đổi mới PPDH; Làm đồ dùng dạy học, Khai thác học liệu điện tử,...**

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông của Bộ, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Cụ thể:

Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên và giúp cho học sinh hiểu về mục đích của việc học là: "*Học để biết, học để làm và học để chung sống*". Từ nhận thức đó từng giáo viên chủ động lựa chọn nội dung và phương pháp dạy học theo hướng tổ chức các hoạt động học tập để học sinh chủ động tiếp nhận tri thức và có những hiểu biết nhất định về tự nhiên, xã hội và những kiến thức cơ bản của từng môn học.

Chọn tiết học phù hợp với điều kiện nhà trường ngoài không gian lớp học để học sinh được thay đổi môi trường học tập.

Phát huy hiệu quả các góc hỗ trợ giáo dục, khai thác trang thiết bị, đồ dùng dạy học, học liệu điện tử; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học.

Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, TBDH có yếu tố công nghệ thông tin như học liệu điện tử, phần mềm ra đề kiểm tra, phần mềm kết nối trường học.

Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học cho các góc học tập, sử dụng hiệu quả góc học tập môn học. Căn cứ vào nội dung chương trình giảng dạy, tổ nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch làm đồ dùng thiết bị dạy học để giúp học sinh dễ hiểu bài, nhớ bài lâu hơn, phát huy năng lực nhận thức, khả năng tư duy, khả năng quan sát và hứng thú với môn học hơn.

### **1.4. Chất lượng giáo dục**

#### **\* Kết quả khảo sát**

- Kết quả khảo sát khối 5 của Sở Giáo dục: vượt mức bình quân của tỉnh

#### **\* Chất lượng đại trà**

- Hoàn thành chương trình tiểu học:  $83/83 = 100\%$

- Hoàn thành chương trình lên lớp:  $85/85 = 100\%$
- Số học sinh được khen thưởng cuối năm: 50.7%.

### **1.5. Kết quả tham gia các hội thi, cuộc thi cấp trường, cấp TP, cấp tỉnh...**

#### **\* Các cuộc thi, giao lưu đối với HS**

- Cuộc thi Hùng biện Tiếng Anh: có 01 em tham dự, đạt giải Nhất cấp tỉnh.
- Sân chơi Trạng nguyên Tiếng Việt: có nhiều em thi TVTV cấp thành phố; có 01 em đạt giải Nhì cấp tỉnh.
- Thi chữ đẹp có 4 em tham gia cấp thành phố: trong đó có 01 em đạt giải Nhì.
- Thi TĐTT có 6 em tham gia cấp thành phố; trong đó có 02 em đạt giải khuyến khích môn cờ vua nam và bát xa nữ.
- Thi sáng tạo Ebook "Ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) sáng tạo sách điện tử về chủ đề Hành động vì khí hậu-SDG13" do CFLI/FCIL tổ chức: Được 01 giải khuyến khích.

#### **\* Các cuộc thi đối với giáo viên**

Cuộc thi Giáo viên giỏi cấp thành phố: có 01 đồng chí tham gia môn Tiếng Anh là đồng chí Lại Thị Thu Trang, xếp thứ 5/10 trường thi GVG môn Tiếng Anh, đạt loại Giỏi.

\* HS đỗ vào lớp 6 chất lượng cao của trường THCS Mỹ Hưng : 5 HS đỗ 6A1

### **1.6. Kết quả Thi đua - Khen thưởng**

#### **- Cá nhân:**

- + 01 đồng chí được chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.
- + 01 CSTĐ cấp cơ sở; 9 LĐTT.

### **2. Hạn chế:**

- Việc thực hiện đổi mới PPDH chưa đạt hiệu quả ở một số giáo viên; công tác tự làm ĐDDH còn hạn chế, ứng dụng CNTT ở một số đồng chí còn hạn chế.
- Cuộc thi TBDH số đạt giải chưa cao, số lượng giải hạn chế; Thi TĐTT kết quả chưa cao.
- Tham gia các sân chơi “Ý tưởng trẻ thơ”, “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”, “Chiếc ô tô mơ ước”.... chưa có kết quả cao.

#### **\* Nguyên nhân**

- Tổ chưa quyết liệt chỉ đạo để thúc đẩy HS, GV, PHHS cùng hăng hái tích cực tham gia các sân chơi.

## **III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA TỔ NĂM HỌC 2025-2026**

### **1. Bối cảnh năm học:**

### **1.1. Đặc điểm chung của ngành:**

Năm học 2025-2026, ngành Giáo dục tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học; Năm học với chủ đề “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng*”.

Năm học tiếp tục chú trọng thực hiện hiệu quả việc đổi mới PPDH, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường các hoạt động giáo dục nhằm phát triển các năng lực, phẩm chất cho học sinh góp phần thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018.

### **1.2. Đặc điểm nhà trường năm học 2025-2026:**

\* **Số lớp, số học sinh:** 11 lớp, 351 HS

\* **Cán bộ giáo viên, nhân viên**

- Về đội ngũ cán bộ, giáo viên trong biên chế

+ Tổng số: 20 (Nữ: 18), trong đó:

+ Giáo viên: 17 (Nữ 15) Đạt tỉ lệ 1,54 giáo viên/lớp

Giáo viên văn hoá: 11 (ĐH:10; CĐ: 01)

Giáo viên Mĩ thuật: 01 (Đại học)

Giáo viên Âm nhạc: 01 (Đại học), kiêm TPT

Giáo viên GDTC: 01 (Đại học)

Giáo viên Tin học: 01 (Đại học)

Giáo viên Tiếng Anh: 02 (Đại học: 02)

+ **Cán bộ quản lí, công nhân viên: 3 (Nữ 3)**

Ban giám hiệu: 02 (Đại học: 02)

Kế toán: 01 (Đại học)

\* **Trình độ đào tạo của CBQL, GV**

- Đạt chuẩn: 19/20 (95%);

- Chưa đạt chuẩn: 01/20 (5%)

\* **Đảng viên:** 10/20 đ/c chiếm tỷ lệ: 50%

\* **Công nhân viên hợp đồng:** 02, trong đó:

- Nhân viên y tế: 01

- Nhân viên bảo vệ: 01

\* **Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.**

- Tổng diện tích 6892 m<sup>2</sup>, bình quân 19.6 m<sup>2</sup> / học sinh

- Nhà trường có 1 điểm trường thuận tiện cho các sinh hoạt chung toàn trường.

- Nhà trường có đủ phòng học 11 phòng/11 lớp; đầy đủ trang thiết bị cơ bản phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại, 11/11 lớp có Tivi kết nối mạng Iternet.

- Khôi phòng chức năng và phòng phụ trợ có 14 phòng. Phòng Tin học có 20 máy tính đảm bảo cho 2 học sinh/máy, hệ thống máy tính, máy chiếu được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

- Thiết bị hiện đại dùng chung: có 5 bộ máy chiếu, 01 tivi, 4 máy tính để bàn, 5 máy tính xách tay, 5 máy in.

- Có cơ sở vật chất cho học sinh bán trú: Có nhà ăn riêng (nhà đa năng), bàn ghế làm phản nằm cho học sinh, tủ đựng đồ dùng cá nhân ở phòng riêng.

## 2. Học sinh

STT	Lớp	T.Số HS			Nữ	Con TB, LS	Hộ nghèo, cận nghèo
		Diện P.Cấp	Diện hòa nhập	<i>Cộng</i>			
1	4A	32	0	32	15	0	0
2	4B	28	1	29	10	0	1
	Cộng khối 4						
3	5A	35	0	35	26	0	0
4	5B	25	1	26	9	0	0
5	5C	23	1	24	8	0	0
	Cộng khối 5	83	2	85	43	0	0

## 3. Giáo viên:

STT	Họ tên giáo viên	Năm sinh	Năm vào ngành	Trình độ đào tạo	Công tác được giao
1	Trần Thị Minh Phương	1969	1987	Đại học	Chủ nhiệm lớp 5A, dạy môn Toán, Khoa học, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm lớp 5
2	Đặng Thị Bích	1988	2010	Đại học	Chủ nhiệm lớp 5B, dạy môn Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm lớp 5
3	Hà Thị Hòa	1979	2006	Cao đẳng	Chủ nhiệm lớp 5C, dạy các môn văn hóa lớp 5C

4	Trần Thị Thu Hiền	1996	2018	Đại học	Chủ nhiệm lớp 4A, dạy môn Toán, Khoa học, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm lớp 4A, 4B
5	Hoàng Thị Hoàn	1993	2015	Đại học	Nghỉ thai sản đến tháng 10
6	Dương Thùy Giang	2000	2024	Đại học	Chủ nhiệm lớp 4B, dạy môn Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm lớp 4A,4B
7	Đặng Văn Minh	1983	2005	Đại học	Dạy Tin học, Công nghệ lớp 4, 5
8	Hoàng Cao Cường	1978	1999	Đại học	Dạy GDTC lớp 4, 5
9	Đặng Thị Thanh Thủy	1981	2003	Đại học	Dạy Mĩ thuật lớp 4, 5
10	Hoàng Thị Hồng	1988	2009	Đại học	Dạy Âm nhạc lớp 4, 5
11	Lê Hà Ngân	1991	2012	Đại học	Dạy Tiếng Anh lớp 5B, 4B
12	Lại Thị Thu Trang	1990	2015	Đại học	Dạy Tiếng Anh lớp 5A, 4A

#### 4. Những thuận lợi, khó khăn

##### a) Những thuận lợi:

- Nhiều năm liên tổ đạt tổ lao động Xuất sắc.
- Giáo viên trong tổ ổn định, có năng lực chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm và sáng tạo trong công việc.
- Các thành viên trong tổ luôn có ý kiến thống nhất cao, đoàn kết thực hiện nhiệm vụ chung của nhà trường.
- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Trên 90% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.
- Có đủ phòng học; đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại.
- Phụ huynh nhìn chung quan tâm đến con em, kết hợp với giáo viên để đôn đốc việc học tập và rèn luyện của con em

##### b) Những khó khăn:

- Còn có giáo viên chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học, còn hạn chế về khả năng sử dụng CNTT trong dạy học nhất là sử dụng giáo án điện tử.

- Có 10 % học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ NĂM HỌC 2025-2026

#### I. CÁC MỤC TIÊU CHUNG

##### 1. Việc thực hiện chương trình giáo dục

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; các điều kiện phục vụ dạy học trên cơ sở đó giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, thời lượng thực hiện, nguồn học liệu, thiết bị, hình thức, phương pháp... bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học và hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất. Tất cả các khối lớp thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Phối hợp các hoạt động giáo dục của Nhà trường nhằm làm cho HS có NL tự học, NL tư duy, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, biết cảm thụ cái đẹp, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và giao tiếp thuyết phục.

Các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường, phát huy sự chủ động sáng tạo của giáo viên, đồng thuận của địa phương và cha mẹ học sinh.

Các hoạt động tổ chức trong môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có, đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

##### 2. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn của Tổ

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo NCBH tại các tổ, khối; tích cực tham gia SHCM trong cụm trường.

- Tăng cường quản lý nề nếp chuyên môn, phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục, mạnh dạn triển khai thực hiện những chủ trương đổi mới của ngành, khuyến khích sự đổi mới, sáng tạo của CBQL, giáo viên và học sinh.

- Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên có chất lượng. Mỗi khối dự kiến đăng kí thực hiện các chuyên đề và tổ chức SHCM theo nghiên cứu bài học; Vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình dạy học vào đổi mới PPDH; Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm dạy học theo CTGDPT 2018 đối với các lớp 4,5; Chú trọng SHCM về vấn đề dạy học tích hợp nội môn hoặc liên môn các

chủ đề STEM theo hình thức Bài học STEM và Các hoạt động trải nghiệm STEM, dạy tích hợp QPAN. Thực hiện đúng quy định về việc sinh hoạt tổ chuyên môn, đảm bảo chất lượng. Tổ chuyên môn sinh hoạt 2 lần/tháng. Trong sinh hoạt, các tổ chuyên môn đi sâu vào các vấn đề mới, khó tập trung thảo luận các giải pháp để thực hiện có hiệu quả cao. Ban giám hiệu thường xuyên dự sinh hoạt tổ chuyên môn để nắm bắt tình hình cũng như chỉ đạo cụ thể để nâng cao chất lượng SHCM.

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng thường xuyên thông qua các hoạt động tự bồi dưỡng, khai thác có chọn lọc chương trình, nội dung tiện ích trên Internet, sách báo, tạp chí nhằm phục vụ việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch.

### **3. Đổi mới PPDH; Làm đồ dùng dạy học, Khai thác học liệu điện tử,...**

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Cần sử dụng đủ và hiệu quả các thiết bị dạy học môn học tối thiểu đã qui định. Có thể sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm nếu xét thấy cần thiết với nội dung học và phù hợp với đối tượng học sinh. Tích cực vận dụng CNTT trong dạy học.

- Dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết

vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho học sinh cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo.

- Đối với mỗi chủ đề dạy học, mỗi bài học, tiết học, giáo viên chú trọng thiết kế và triển khai các hoạt động dạy học cả trong và ngoài nhà trường theo hướng tối đa hóa cơ hội trải nghiệm thực tiễn cho học sinh, gắn dạy học với thực tiễn cuộc sống hàng ngày của các em.

#### **4. Chất lượng giáo dục**

\* Đánh giá kết quả giáo dục học sinh cuối năm:

- 100% học sinh được đánh giá từ mức “Hoàn thành” trở lên, trong đó:

+ Hoàn thành xuất sắc: 42.2%

+ Hoàn thành tốt: 14.2%

+ Hoàn thành: 43.6%

\* Khảo sát đánh giá năng lực theo đề chung của SGD

Đạt bình quân của sở trở lên.

\* Hoàn thành chương trình lớp học và HTCTTH: đạt 100% (không tính học sinh diện hòa nhập)

\* Khen thưởng cuối năm học: Trên 55 % HS được khen thưởng.

\* Khen thưởng đột xuất: Thưởng cho học sinh đạt giải trong các cuộc thi, giao lưu do các cấp tổ chức.

\* Thư khen: giáo viên gửi thư khen cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt trong năm học.

#### **5. Kết quả tham gia các hội thi, cuộc thi cấp trường, cấp TP, cấp tỉnh...**

##### ***Chỉ tiêu về tham gia các cuộc thi của học sinh***

- Tài năng tiếng Anh: Có 1 em đi thi cấp tỉnh và đạt giải

- Viết chữ đẹp: Có 1 em đi thi cấp tỉnh và đạt giải

- Thể dục thể thao: Có 1 em đi thi cấp tỉnh

- Trạng Nguyên Tiếng Việt: 2 HS tham dự cấp Tỉnh và đạt giải.

- Tham gia các cuộc thi khác: Ý tưởng trẻ thơ, chiếc ô tô mơ ước, ATGT... học sinh tham gia tích cực và có HS đạt giải.

##### ***Chỉ tiêu về tham gia các cuộc thi của giáo viên***

\* Hội thi giáo viên dạy giỏi: Tổ chức hiệu quả Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường với 100% giáo viên dự thi.

\* Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số: Phần đầu có 01-02 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh.

\* Sáng kiến kinh nghiệm: ít nhất 01 SKKN được chọn gửi dự thi cấp trên

##### ***Chỉ tiêu phong trào giữ vở sạch, viết chữ đúng, đẹp***

\* Đối với học sinh

- Khối 4,5: Xếp loại A đạt từ 75% trở lên

\* Đối với giáo viên

Tổ chức thi viết bảng cấp trường, xếp loại A: 80% trở lên

##### ***Đồ dùng dạy học***

100% các lớp thực hiện tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học và nâng cao

hiệu quả các góc hỗ trợ giáo dục.

## II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

**1. Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.**

### 1.1. Giáo dục phẩm chất

#### a) Các chỉ tiêu:

Học sinh thực hiện tốt “Nội quy học sinh” của trường, “Nội quy lớp học” của từng lớp, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

#### Chỉ tiêu về phẩm chất năm học 2025-2026

Phẩm chất chủ yếu	Lớp 4		Lớp 5	
	SL	%	SL	%
<b><i>Yêu nước</i></b>	61	100.00%	85	100.00%
Tốt	59	96.72%	81	95.29%
Đạt	2	3.28%	4	4.71%
Cần cố gắng	0	0.00%	0	0.00%
<b><i>Nhân ái</i></b>	61	100.00%	85	100.00%
Tốt	57	93.44%	83	97.65%
Đạt	4	6.56%	2	2.35%
Cần cố gắng	0	0.00%	0	0.00%
<b><i>Chăm chỉ</i></b>	61	100.00%	85	100.00%
Tốt	41	67.21%	62	72.94%
Đạt	20	32.79%	23	27.06%
Cần cố gắng	0	0.00%	0	0.00%
<b><i>Trung thực</i></b>	61	100.00%	85	100.00%
Tốt	52	85.25%	74	87.06%
Đạt	9	14.75%	11	12.94%
Cần cố gắng	0	0.00%	0	0.00%
<b><i>Trách nhiệm</i></b>	61	100.00%	85	100.00%
Tốt	50	81.97%	69	81.18%
Đạt	11	18.03%	16	18.82%
Cần cố gắng	0	0.00%	0	0.00%

## **b) Biện pháp**

- Lồng ghép dạy kỹ năng sống và tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục truyền thống lịch sử địa phương.

- Tăng cường giáo dục ý thức vì cộng đồng, bảo vệ môi trường thông qua các việc giữ vệ sinh chung, thực hiện tốt phong trào “tiếng trống sạch trường”, “sống xanh” thân thiện với môi trường.

- Phối hợp các lực lượng nòng cốt giáo dục đạo đức học sinh gồm: BGH, TPT và giáo viên chủ nhiệm các lớp.

- Thực hiện đầy đủ chương trình môn Đạo đức chính khóa, đồng thời tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức trong các môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức cho học sinh học “*Nội quy học sinh*” của nhà trường; Giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh xây dựng “*Nội quy lớp học*” và thực hiện theo nội quy do các em xây dựng.

- Tổ chức phát động và thực hiện chủ đề năm học của Đội ngay từ đầu năm học: “***Thiếu nhi Ninh Bình vững bước tiến vào kỉ nguyên mới***”

- Ban hoạt động ngoài giờ kết hợp với giáo viên chủ nhiệm đổi mới tổ chức Sinh hoạt dưới cờ: *Tổ chức hoạt động Hội học, Rung chuông vàng, Văn nghệ, Hùng biện tiếng Anh, Giới thiệu sách, Hoạt động trải nghiệm, ...*

- Tổ chức sinh hoạt Đội và Sao Nhi đồng theo chuyên đề, chủ điểm tháng nhằm giáo dục truyền thống, tình yêu quê hương, đất nước, gia đình, thầy cô, bạn bè góp phần rèn luyện một số phẩm chất như: tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái.

- Thực hiện hiệu quả: Tổ chức quản lý lớp học theo hướng tự quản, tự xây dựng, tự đánh giá.

- Coi trọng việc giáo dục đạo đức cho học sinh bằng việc nêu gương từ người lớn. Đặc biệt mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức để học sinh noi theo. Phát động phong trào “Đọc và làm theo báo Đội” với học sinh lớp 4, 5.

- Duy trì các hoạt động thiện nguyện: quyên góp sách vở, quần áo, quyên góp quỹ “Vòng tay bè bạn” góp phần giáo dục phẩm chất nhân ái, biết chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông gương người tốt, việc tốt.

## **1.2. Nâng cao chất lượng các hoạt động dạy học và giáo dục**

### **a) Chỉ tiêu**

- Chỉ tiêu chất lượng đại trà:

100% học sinh được đánh giá từ mức “Hoàn thành” trở lên, cụ thể:

<i>Kết quả học tập</i>	<b>Lớp 4</b>		<b>Lớp 5</b>	
	SSL	%	SL	%
<b>1. Tiếng Việt</b>	61	100,0%	85	100%
Hoàn thành tốt	33	54,10%	53	62,35%
Hoàn thành	28	45,90%	32	37,65%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>2. Toán</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	36	59,02%	70	82,35%
Hoàn thành	25	40,98%	15	17,65%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>3. Đạo đức</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	50	81,97%	72	84,71%
Hoàn thành	11	18,03%	13	15,29%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>4. Khoa học</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	46	75,41%	55	64,71%
Hoàn thành	15	24,59%	30	35,29%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>5. LS &amp;ĐL</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	42	68,85%	63	74,12%
Hoàn thành	19	31,15%	22	25,88%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>6. Âm nhạc</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	43	70,49%	63	74,12%
Hoàn thành	18	29,51%	22	25,88%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>7. Mĩ thuật</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	42	68,85%	63	74,12%
Hoàn thành	19	31,15%	22	25,88%
Chưa hoàn thành	0		0	

<b>8. HĐTN</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	45	73,77%	60	70,59%
Hoàn thành	16	26,23%	25	29,41%
Chưa hoàn thành			0	
<b>9. Thể dục (GDTC)</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	54	88,52%	74	87,06%
Hoàn thành	7	11,48%	11	12,94%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>10. Công nghệ</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	46	75,41%	76	89,41%
Hoàn thành	15	24,59%	9	10,59%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>11. Tin học</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	43	70,49%	62	72,94%
Hoàn thành	18	29,51%	23	27,06%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>12. Tiếng Anh</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	34	55,74%	54	63,53%
Hoàn thành	27	44,26%	31	36,47%
Chưa hoàn thành	0		0	
<b>Chương trình lớp học</b>				
<b>Tổng số</b>	61	100%	85	100%
Hoàn thành	61	100%	85	100%
Chưa hoàn thành	0		0	

\* Khảo sát đánh giá năng lực theo đề chung của SGD: Đạt bình quân của sở trở lên.

\* Hoàn thành chương trình lớp học và HTCTTH: đạt 100% (không tính học sinh diện hòa nhập)

- Hoàn thành xuất sắc: 42,2%

- Hoàn thành tốt: 14,2 %

- Hoàn thành: 43,6 %

\* Khen thưởng cuối năm học:

- Có 56,4 % số học sinh được Hiệu trưởng tặng Giấy khen, trong đó:

- 42,2% HS được khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc.

- 14,2% HS được khen thưởng Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện.

\* Thư khen: giáo viên gửi thư khen cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt trong năm học.

\* Chỉ tiêu phong trào giữ vở sạch, viết chữ đúng, đẹp

- Đối với học sinh: Khối 4,5: Xếp loại A đạt từ 75% trở lên

- Đối với giáo viên: Tổ chức thi viết bảng cấp trường, xếp loại A: 80% trở lên

\* Chỉ tiêu phong trào tự làm đồ dùng dạy học

100% các lớp thực hiện tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học và nâng cao hiệu quả các góc hỗ trợ giáo dục.

## **b) Biện pháp**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các công văn hướng dẫn của Sở GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Thực hiện nghiêm túc xây dựng Kế hoạch môn học, Kế hoạch bài dạy theo quy định.

- Hồ sơ, sổ sách, kế hoạch bài dạy thực hiện theo quy định của Sở GDĐT Ninh Bình.

- Thực hiện nghiêm túc kỷ cương, nề nếp dạy - học, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, trong đó coi trọng nề nếp làm việc đúng giờ, nề nếp chuẩn bị bài dạy, tinh thần trách nhiệm cao với học sinh trong từng bài dạy, từng hoạt động giáo dục.

- Học tập nhiệm vụ năm học mới tới giáo viên, xây dựng và thực hiện “*Quy chế làm việc*”.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, thích ứng linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện hiệu quả dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung giáo dục lồng ghép, tích hợp trong

các môn học/HĐGD: Giáo dục địa phương, Giáo dục STEM, Quyền con người, Quốc phòng và an ninh, Giáo dục kỹ năng công dân số... theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GDĐT.

- Giáo dục STEM: mỗi lớp thực hiện ít nhất 08 chủ đề (bài học) STEM; tổ chức từ 01-02 hoạt động trải nghiệm STEM.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tham gia tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày gồm: Các hoạt động luyện tập củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu CTGDPT 2018 và bồi dưỡng phát triển năng khiếu, năng lực, phẩm chất cho học sinh; Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh (Dạy tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài; ...)

- Đổi mới phương pháp dạy học

+ Quán triệt quan điểm dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh: học sinh được làm, được nói, được viết, được trao đổi, được tranh luận. Chú trọng đảm bảo vững chắc kiến thức, kỹ năng cơ bản các môn học/HĐGD.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

+ Linh hoạt trong việc sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học: tăng cường hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm, ứng dụng trong mỗi bài học, gắn kiến thức bài học với thực tiễn cuộc sống phù hợp đặc điểm nhận thức, tâm lý HS. Vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp. Phát huy năng lực tự học, tự quản, tự điều hành một số hoạt động học tập của học sinh.

+ Chú trọng chỉ đạo việc chuẩn bị bài dạy của giáo viên (giáo án, đồ dùng dạy học); Ghi nhật kí dạy học, hoạt động giáo dục để có cơ sở tổ chức hội thảo chuyên đề, góp ý điều chỉnh sách giáo khoa và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bài dạy trong các năm học tiếp theo.

+ Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

+ Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong dạy học. Tiếp tục

thực hiện phong trào tự làm thiết bị dạy học theo hướng thực chất, hiệu quả, sử dụng hiệu quả góc hỗ trợ giáo dục trong đổi mới phương pháp, nâng cao khả năng tự học của học sinh.

+ Đa dạng hóa các hình thức tổ chức giáo dục, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

+ Tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học phù hợp với nội dung các môn học và hoạt động giáo dục cũng như phù hợp với điều kiện thực tiễn (dạy học ngoài không gian lớp học, dạy học tại hiện trường, tiết học tại thư viện). Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; văn hóa ứng xử, văn hóa học đường, phòng chống xâm hại bạo lực; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục tài chính; an toàn giao thông; bảo vệ động vật hoang dã; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai,...

- Tăng cường giao việc trường, việc lớp, tạo điều kiện để học sinh được tham gia vào các công việc của trường: trang trí lớp học, các góc học tập, góc công cụ, cùng GV làm đồ dùng dạy học; vệ sinh trường lớp, trồng và chăm sóc bồn hoa, cây rau, cây bóng mát...; Tránh ùn tắc giao thông ở cổng trường; Phụ trách và tổ chức các hoạt động tập thể NGLL; Các chuyên mục đầu tuần;...

- Thực hiện đánh giá HS theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Chú trọng hoạt động đánh giá thường xuyên đảm bảo thực chất, hiệu quả, khích lệ, động viên sự cố gắng, tiến bộ của từng học sinh trong học tập và rèn luyện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Thực hiện làm Học bạ số đối với học sinh theo hướng dẫn.

- Tổ chức hội thảo về hình thức, phương pháp đánh giá thường xuyên; tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng các câu hỏi, bài tập theo các mức độ cho từng môn học có bài kiểm tra định kỳ.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra sách, vở, sản phẩm học tập của học sinh.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách nghiêm túc, khách quan, không để học sinh “ngồi nhầm lớp”.

- Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tăng cường hình thức “gửi thư khen” cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng đầu yếu và bồi dưỡng học sinh năng khiếu
- Nâng cao chất lượng đầu yếu

Khảo sát, phân loại học sinh, giáo viên lên kế hoạch giúp đỡ học sinh yếu kém trong quá trình học tập các môn học và hoạt động giáo dục ngay từ đầu năm học.

Lập danh sách học sinh yếu của từng lớp, từng khối để xây dựng kế hoạch kiểm tra, theo dõi học sinh yếu hàng tháng và giao giáo viên phụ đạo vào cuối giờ học, đặc biệt chú ý tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Giáo viên rà soát kiến thức trọng tâm, cách rèn kỹ năng khi học sinh làm bài tổng hợp. Giáo viên phải tìm được nguyên nhân học chậm của học sinh để có biện pháp kèm cặp phù hợp.

Động viên khen thưởng những giáo viên có kết quả tốt trong việc phụ đạo học sinh yếu kém.

- Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

Tổ chức phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu các bộ môn trong các giờ học chính khóa và tăng buổi, thông qua các buổi sinh hoạt CLB.

Tổ chức hiệu quả các cuộc thi, giao lưu do Bộ GDĐT tổ chức và phát động (Ý tưởng trẻ thơ; Vẽ tranh quốc tế Toyota chủ đề “Chiếc ô tô mơ ước”; Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ...); phát động phong trào tham gia các chuyên mục trên tạp chí Văn - Toán tuổi thơ.

Chú trọng xây dựng đội ngũ nòng cốt chuyên môn ở từng khối lớp; Ban giám hiệu đồng hành cùng với các Tổ chuyên môn trong việc xây dựng nội dung phát triển các mạch kiến thức, các chuyên đề môn học để bồi dưỡng cho nhóm đối tượng học sinh có năng lực tư duy tốt.

Động viên, khen thưởng kịp thời những GV và HS đạt kết quả cao trong các cuộc thi, giao lưu.

Phụ trách rèn chữ đẹp cho học sinh: Khối 4: Đ/c Giang, Khối 5: Đ/c Bích

CLB Toán và Tiếng Việt: GVCN các lớp

CLB Thể dục thể thao: Đ/c Cường

Phân công giáo viên phụ trách: Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, nhiệt tình và có kinh nghiệm tổ chức hiệu quả hoạt động câu lạc bộ.

Cuối năm học, nhà trường khảo sát chất lượng HS thông qua bài kiểm tra các môn học đánh giá năng lực học sinh nhằm phát hiện năng khiếu học sinh và có kế hoạch bồi dưỡng, phát triển cho năm học tiếp theo.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn
- + Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo NCBH tại các tổ, khối; tích cực tham gia SHCM trong cụm trường;
- + Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên có chất lượng.

Các buổi SHCM tập trung vào các nội dung: Dự giờ, nghiên cứu bài học; Đổi mới PP và hình thức tổ chức dạy học; Ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý lớp học; Vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình dạy học vào đổi mới PPDH; Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm dạy học theo CT-SGK mới.

+ Nâng cao chất lượng bồi dưỡng thường xuyên thông qua các hoạt động tự bồi dưỡng, khai thác có chọn lọc chương trình, nội dung tiện ích trên Internet, sách báo, tạp chí nhằm phục vụ việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

+ Giáo viên nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc vận động, duy trì và nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập.

+ Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; căn cứ và từng dạng tật, mức độ khuyết tật để miễn giảm nội dung chương trình, môn học cho từng đối tượng học sinh khuyết tật giúp các em được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

+ Học sinh khuyết tật có đủ các thủ tục, hồ sơ học sinh. Tăng cường phối hợp với gia đình trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục; đảm bảo an toàn cho học sinh trong các hoạt động ở lớp, ở trường.

+ Quan tâm giúp đỡ, động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn về các điều kiện trong học tập và sinh hoạt như đề xuất với TT Ngoại ngữ cho học miễn phí TA tăng cường, miễn giảm các khoản đóng góp, tặng quà, trao học bổng,...

- Nề nếp học của học sinh

+ Giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh học tập và có biện pháp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện “Nội quy học sinh”, “Nội quy lớp học”

+ Quan tâm rèn các nề nếp: Chuẩn bị bài, chuẩn bị sách vở, dụng cụ học tập, tự giác học tập, tập trung lắng nghe, giữ gìn sách vở, ghi chép trên lớp, tự học ở nhà, ý thức giữ vệ sinh trường lớp sạch đẹp...

+ Thực hiện phù hợp, hiệu quả việc vận dụng mô hình quản lý tổ chức lớp học theo Hội đồng tự quản. Đẩy mạnh hoạt động đổi mới không gian lớp học, xây dựng và khai thác hiệu quả các góc công cụ phục vụ học tập và phục vụ cho các hoạt động của HĐTQ.

- Nâng cao chất lượng viết chữ Đúng - Đẹp trong giáo viên và học sinh

\* Đối với giáo viên

- Tổ chức trao đổi chuyên đề luyện viết chữ Đúng - Đẹp.

- Ghi nhận xét trong vở học sinh phải thể hiện sự mẫu mực của người thầy;

Chữ viết trên bảng phải rõ ràng, đúng mẫu, trình bày bảng phải khoa học để học sinh noi theo.

- Khuyến khích giáo viên có ý thức thường xuyên luyện viết chữ đúng đẹp để làm gương cho học sinh học tập.

- Tham gia Hội thi “Nét chữ người thầy” trên bảng lớp (Tháng 11/2025)

- \* Đối với học sinh

- Rèn cách ngồi viết đúng tư thế, cầm bút đúng cách.

- Thi đua viết chữ Đúng - Đẹp; Giữ vở sạch.

- Mỗi tháng học sinh viết 1 bài chữ đẹp vào tuần 4 của tháng (Khởi trường chuẩn bị nội dung viết sáng tạo cho học sinh của khối)

- Căn cứ vào kết quả để chọn học sinh tham gia các đợt đánh giá viết chữ đẹp các cấp.

## **2. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn**

### **a) Các chỉ tiêu:**

- Duy trì SHCM mỗi tháng 2 lần có chất lượng.

- 100% giáo viên được dạy trong các lần SHCM

- Các chuyên đề về PPDH... được chia sẻ, học tập trong các buổi SHCM

### **b) Các biện pháp:**

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo NCBH tại các tổ, khối; tích cực tham gia SHCM trong cụm trường;

- Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên có chất lượng. Các buổi SHCM tập trung vào các nội dung: Dự giờ, nghiên cứu bài học; Đổi mới PP và hình thức tổ chức dạy học; Ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý lớp học; Vận dụng những thành tích của các mô hình dạy học vào đổi mới PPDH; Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm dạy học theo CT-SGK mới.

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng thường xuyên thông qua các hoạt động tự bồi dưỡng, khai thác có chọn lọc chương trình, nội dung tiện ích trên Internet, sách báo, tạp chí nhằm phục vụ việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Chủ động lên kế hoạch mỗi buổi sinh hoạt có 1 đến 2 chủ đề cụ thể như: Các tiết ngoài không gian lớp học, đổi mới phương pháp dạy học; làm và sử dụng đồ dùng dạy học tự làm; dạy học sinh thi trạng nguyên Tiếng Việt; nâng cao chất lượng dạy các môn tự chọn, dạy các tiết học ngoài trời, dạy toán, văn tuổi thơ...

<b>Tháng</b>	<b>Ngày</b>	<b>Nội dung sinh hoạt</b>
<b>8</b>		Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học. Chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ AI vào quá trình dạy học
<b>9</b>	12/9	SHCM theo NCBH : Tiếng Việt 4: Bài 2: Thi nhạc -Tiết 3: Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến.
	26/9	SHCM theo NCBH : Khoa học 5: Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (tiết 3)
<b>10</b>		Dự Hội thi GVG cấp trường
	31/10	SHCM theo NCBH: Toán 4: Bài 17: Yến, tạ, tấn (tiết 1)
<b>11</b>	Chuyên đề	Tăng cường hoạt động nhóm và phát triển kỹ năng hợp tác cho học sinh
	14/11	SHCM theo NCBH: Tiếng Việt 5: Bài 17: Đọc: Thư gửi các học sinh - Tiết 3: Viết: Tìm hiểu cách đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách
	28/11	SHCM theo NCBH: Công nghệ 4 :Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu ( tiết 1)
<b>12</b>	12/12	SHCM theo NCBH : Âm nhạc 4: Tiết 14: Học bài hát : Quê hương tươi đẹp.
	26/12	SHCM theo NCBH : Toán 5: Bài 31: Luyện tập (tr126)
<b>01</b>	Chuyên đề	Ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số trong dạy học Tiếng Việt
	9/1	SHCM theo NCBH: Lịch sử và Địa lí 4: Bài 15: Thiên nhiên vùng duyên hải miền Trung ( Tiết 1)
	24/1	SHCM theo NCBH : Tiếng Anh 5: Unit 11: Family time - Lesson 2 (1,2,3)
<b>02</b>	14/2	SHCM theo NCBH: Khoa học 4: Bài 20: Nấm ăn và nấm trong chế biến thực phẩm (tiết 1)
	28/2	SHCM theo NCBH : Tin học 5: Bài 11: Cấu trúc lặp ( tiết 2)
<b>03</b>	Chuyên đề	Dạy học Stem, Giáo dục công dân số
	14/3	SHCM theo NCBH : Âm nhạc 5: Lý thuyết âm nhạc nhịp 3/4 - Đọc nhạc : Bài đọc nhạc số 3

	28/3	SHCM theo NCBH : Tiếng Anh 4: Unit 16: Weather - Lesson 2 (1,2,3)
<b>04</b>	11/4	SHCM theo NCBH : HĐTN4 :Tuần 29: HĐ Giáo dục theo chủ đề: Cảnh quan thiên nhiên quê hương em.
	25/4	SHCM theo NCBH : Lịch sử và Địa lí 5: Bài 25: Văn minh Hy Lạp (Tiết 2)
<b>05</b>	Chuyên đề	Rèn kỹ năng phân tích đề bài cho HS, xây dựng MTĐ và làm đề cuối năm.
	9/5	SHCM theo NCBH : Đạo đức 4 : Bài 9: Quyền và bổn phận của trẻ em (tiết 3)
	23/5	SHCM theo NCBH : HĐTN 5: SHL: Chia tay kết trường tiểu học

### 3. Đổi mới PPDH

#### a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.
- 100% giáo viên vận dụng linh hoạt công nghệ thông tin vào giảng dạy, dạy học được bằng giáo án điện tử, tận dụng tối đa học liệu sẵn có trong quá trình dạy học.

#### b) Các biện pháp:

Quán triệt quan điểm dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh: học sinh được làm, được nói, được viết, được trao đổi, được tranh luận. Chú trọng đảm bảo vững chắc kiến thức, kỹ năng cơ bản các môn học/HĐGD.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Linh hoạt trong việc sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học: tăng cường hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm, ứng dụng trong mỗi bài học, gắn kiến thức bài học với thực tiễn cuộc sống phù hợp đặc điểm nhận thức, tâm lý HS. Vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp. Phát huy năng lực tự học, tự quản, tự điều hành một số hoạt động học tập của học sinh.

- Chú trọng chỉ đạo việc chuẩn bị bài dạy của giáo viên (giáo án, đồ dùng dạy học); Ghi nhật kí dạy học, hoạt động giáo dục để có cơ sở tổ chức hội thảo chuyên đề, góp ý điều chỉnh sách giáo khoa và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bài dạy trong các năm học tiếp theo.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong dạy học. Tiếp tục thực hiện phong trào tự làm thiết bị dạy học theo hướng thực chất, hiệu quả, sử dụng hiệu quả góc hỗ trợ giáo dục trong đổi mới phương pháp, nâng cao khả năng tự học của học sinh.

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lòng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới; phòng tránh đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống dịch bệnh, phòng chống HIV/AIDS...

- Đẩy mạnh việc đưa các tiết dạy ra ngoài không gian lớp học giúp học sinh hình thành những biểu tượng rõ ràng về thế giới xung quanh, tạo xúc cảm với thiên nhiên qua đó giáo dục tình cảm thái độ với môi trường rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh, hình thành thói quen tương tác hỗ trợ lẫn nhau. Dạy học ngoài không gian lớp học còn là điều kiện cho học sinh bộc lộ cá tính, năng khiếu, sở trường. Trên cơ sở đó, giáo viên có thể chỉnh lý lại cách dạy và cách giáo dục, đăng kí và xây dựng kế hoạch các tiết dạy ngoài không gian lớp học với tổ khối và BGH nhà trường.

Khối	Môn	Tuần	Dự kiến bài	Người thực hiện
Khối 4	Toán	4	Bài 8: Góc nhọn, góc tù, góc bẹt ( tiết 1)	Trần Thị Thu Hiền
		13	Bài 27: Hai đường thẳng vuông góc ( Tiết 1)	
		15	Bài 31: Hình bình hành, hình thoi	
	Tiếng Việt	12	Bài 21: Tiết 3: Viết: Tìm hiểu cách viết hướng dẫn thực hiện một công việc	Dương Thùy Giang
		29	Bài 19:Tiết 3: Viết: Quan sát cây cối	
	LSDL		13	Bài 10: Một số nét văn hóa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ ( Tiết 2)

	Khoa học	17	Bài 17: Chăm sóc cây trồng, vật nuôi nhiên.	Trần Thị Thu Hiền
	Công nghệ	11	Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 2)	Đặng Văn Minh
Khối 5	Toán	23	Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần hình hộp chữ nhật	Trần Thị Minh Phương
	Tiếng Việt	20	Bài 3: Đọc: Hạt gạo làng ta. Tiết 3: Viết : Quan sát để viết bài văn tả người	Đặng Thị Bích
	Khoa học	34	Ôn tập chủ đề : Sinh vật và môi trường.	Hoàng Thị Hồng

#### 4. Công tác thi đua – khen thưởng

##### a) Các chỉ tiêu:

###### \* Tập thể

- Tập thể lớp xuất sắc: 02
- Tập thể lớp tiên tiến: 03

###### \* Cá nhân

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: 08 đ/c
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”: 02 đ/c
- Phong trào viết SKKN: ít nhất 01 SKKN được chọn gửi dự thi cấp trên

##### b) Các biện pháp:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong giáo viên và học sinh về công tác Thi đua - Khen thưởng.

- Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng đảm bảo khách quan, công bằng, đúng đối tượng có tác động tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ và phong trào thi đua.

- Khen thưởng học sinh theo đúng hướng dẫn của Thông tư 27/2020/BGDĐT (Khen thưởng học sinh vào cuối năm học và khen thưởng học sinh có thành tích đột xuất trong năm học)

- Đề nghị cấp trên khen thưởng cho những học sinh có thành tích đặc biệt, đột xuất.

- Đề nghị Hội CMHS hỗ trợ kinh phí thưởng cho những học sinh có thành tích nổi trội, học sinh có nhiều tiến bộ trong học tập.

Trên đây là kế hoạch Tổ 4+5, năm học 2025 – 2026 được xây dựng dựa trên nội dung các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên, dựa vào kế hoạch năm học 2025 – 2026 của trường Tiểu học Trần Quang Khải và điều kiện thực tế của nhà trường.

Trong quá trình thực hiện, Tổ 4+5 sẽ điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tế và sự chỉ đạo của cấp trên./.

**PHÊ DUYỆT**

**TỔ TRƯỞNG**



**Trần Thị Thúy Hòa**

**Đặng Thị Bích**

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TỪNG THÁNG**

<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>PHÂN CÔNG</b>	<b>GHI CHÚ</b> (Điều chỉnh - Kết quả thực hiện)
<b>8/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia tập huấn bồi dưỡng chính trị hè.</li> <li>- Hội thảo xây dựng KHGD, kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn</li> <li>- Tụ trường: 29/8/2025</li> <li>- Báo cáo sĩ số học sinh đầu năm học 2025-2026</li> <li>- Trang trí lớp học, làm đồ dùng dạy học chuẩn bị cho năm học mới.</li> <li>- Tham gia hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về “sử dụng AI vào trình quá trình giảng dạy.”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các GV trong tổ</li> <li>- Các GV trong tổ</li> <li>- Các GV trong tổ</li> <li>- Các GV trong tổ</li> <li>- Các GV trong tổ</li> <li>- Các GV trong tổ</li> </ul>	
<b>9/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai giảng năm học mới 05/9/2025</li> <li>- Thực hiện chương trình học kỳ I: 05/9/2025</li> <li>- Tham gia lớp “Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên giảng dạy lồng ghép nội dung GDQP&amp;AN trong trường tiểu học năm học 2025-2026.” và tiếp tục triển khai tại trường.</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 1</li> <li>- Nhập dữ liệu PCGDTH, số liệu đầu năm học trên CSDL ngành,</li> <li>- Nộp để duyệt Kế hoạch Tổ /Khối chuyên môn</li> <li>- Họp CMHS đầu năm</li> <li>- Tập huấn nâng cao năng lực cho CB,GV phụ trách bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.</li> <li>- Chọn tuyển, thành lập và luyện đội tuyển HKPD, TNTA, TNTV cấp trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- Tổ trưởng</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- Tổ trưởng</li> <li>- GVCN</li> <li>- Theo CV</li> <li>- GVCN, GV phụ trách đội tuyển.</li> </ul>	

	<p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH          + Thời gian: 12/9          + Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Việt 4          + Phân công: Đc Dương Thùy Giang</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH          + Thời gian: 26/9          + Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Khoa học 5          + Phân công: Đc Trần Thị Minh Phương</p>	<p>- GV trong tổ</p> <p>- GV trong tổ</p>	
10/2025	<p>- Tham gia tổ chức Tết Trung thu 2025</p> <p>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức</p> <p>- Xây dựng KH BDTX theo văn bản của Sở GD</p> <p>- Hưởng ứng phong trào cải tiến, làm đồ dùng dạy học nâng cao hiệu quả các góc hỗ trợ hoạt động giáo dục đảm bảo hiệu quả, thiết thực.</p> <p>- SHCM các môn</p> <p>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 2</p> <p>- Tham gia tổ chức Đại hội chi đội, Liên đội</p> <p>- Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH          + Thời gian: 31/10          + Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Toán 4          + Phân công: Đc Trần Thị Thu</p>	<p>- GV trong tổ</p> <p>- GV</p> <p>- GV trong tổ</p> <p>- GV trong tổ</p> <p>- GV trong tổ</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV</p> <p>- GV trong tổ</p>	

	Hiên		
<i>11/2025</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11</li> <li>- Dự thi giải thể thao CBQL, GV, NV</li> <li>- Kiểm tra định kỳ GKI môn Tiếng Việt, Toán khối 4,5</li> <li>- Tổng hợp KQGD giữa kỳ I các môn học/HĐGD, từng NL, PC</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 3</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn : Chuyên đề: Tăng cường hoạt động nhóm và phát triển kỹ năng hợp tác cho học sinh</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 14/11</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Việt lớp 5</li> <li>+ Phân công: Đc Đặng Thị Bích</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 28/11</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Công nghệ lớp 4</li> <li>+ Phân công: Đc Đặng Văn Minh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV trong tổ</li> </ul>	
<i>12/2025</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- SHDC chủ đề anh Bộ đội Cụ Hồ (9/12)</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 4</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> </ul>	

	<p>chức</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi đua chào mừng ngày thành lập QĐNDVN 22/12; Mời ĐD Hội cựu chiến binh đến nói chuyện về truyền thống QĐNDVN với HS.</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 12/12</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Âm nhạc lớp 4</li> <li>+ Phân công: Đc Hoàng Thị Hồng</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 26/12</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Toán lớp 5</li> <li>+ Phân công: Đc Trần Thị Minh Phương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV trong tổ</li> </ul>	
<b>1/2026</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra định kỳ cuối HK1</li> <li>- Tổng hợp KQGD cuối kỳ I các môn học/HĐGD, từng NL, PC</li> <li>- Ngày kết thúc HKI: trước 17/01/2026; Ngày bắt đầu học kỳ II: 19/01/2026</li> <li>- Hoàn thiện kết quả kì 1 trên CSDL ngành</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 5</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức</li> <li>- Tiếp tục ôn luyện cho Đội tuyển thi TNTA, TNTV, HKPD và tổ chức cho HS tham gia thi theo quy định của BTC (nếu có).</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn : Chủ đề (chuyên đề) : Ứng dụng công</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV</li> <li>- GV</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV phụ trách đội tuyển.</li> </ul>	

	<p>nghệ thông tin và học liệu số trong dạy học Tiếng Việt</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 9/1</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Lịch sử và Địa lí lớp 4</p> <p>+ Phân công: Đc Dương Thùy Giang</p>	<p>- GV trong tổ</p> <p>- GV trong tổ</p>	
2/2026	<p>- Tham gia tổ chức Lễ hội ngày xuân (Hội chợ xuân, gói bánh chưng, biểu diễn thời trang, thi đi xe đạp chậm ...)</p> <p>- Nghi Tết Nguyên Đán</p> <p>- Duy trì nền nếp sau nghỉ Tết Nguyên đán</p> <p>- Thi TDTT (Cờ vua, Bóng bàn, Bật xa, Chạy 60m,...) cấp trường</p> <p>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 6</p> <p>- Thi Tài năng Tiếng Anh cấp trường, cụm</p> <p>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức, SHCM theo cụm</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 14/2</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Khoa học 4</p> <p>+ Phân công: Đc Trần Thị Thu Hiền</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 28/2</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tin học 5</p> <p>+ Phân công: Đc Đặng Văn Minh</p>	<p>- GV trong tổ</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV, HS</p> <p>- HS</p> <p>- GV, HS</p> <p>-GV, HS</p> <p>- Theo CV</p> <p>- GV Trong tổ</p> <p>- GV Trong tổ</p>	

<p><b>3/2026</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra định kỳ GKII môn Tiếng Việt, Toán khối 4,5</li> <li>- Thi Tài năng Tiếng Anh cấp cụm, cấp tỉnh</li> <li>- Tập huấn học sinh dự thi TDTT cấp tỉnh (nếu có)</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 7, lựa chọn HS dự đánh giá cấp trên</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức, SHCM theo cụm</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn : Chủ đề (chuyên đề) : Dạy học Stem, Giáo dục công dân số</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 14/3</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Âm nhạc 5</li> <li>+ Phân công: Đc Hoàng Thị Hồng</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 28/3</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Anh 4</li> <li>+ Phân công: Đc Lại Thị Thu Trang</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV,HS</li> <li>- Theo CV</li> <li>- GV, HS</li> <li>- Theo CV</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV trong tổ</li> </ul>	
<p><b>4/2026</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi TDTT cấp tỉnh (nếu có)</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 8</li> <li>- Nộp SKKN</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức, SHCM theo cụm</li> <li>- Tham dự ngày hội stem, GVCNG cấp tỉnh ( nếu có)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- Theo CV</li> <li>- GV, HS</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao lưu viết chữ đẹp cấp cụm trường.</li> <li>- Khảo sát các môn học Toán, TV lớp 5, Môn Tiếng Anh lớp 3,4,5.</li> <li>- Hưởng ứng ngày Sách và văn hoá đọc Việt Nam</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 11/4</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn HĐTN 4</li> <li>+ Phân công: Đc Trần Thị Thu Hiền</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 25/4</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Lịch sử và Địa lí 5</li> <li>+ Phân công: Đc Đặng Thị Bích</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- Gv trong tổ</li> <li>- Gv trong tổ</li> </ul>	
5/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia kỉ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5, thành lập Đội TNTP 15/5</li> <li>- Kiểm tra định kỳ cuối năm học</li> <li>- Hoàn thành hồ sơ xét HTCTLH, HTCTTH (trước ngày 25/5/2026),</li> <li>- Tổng kết năm học, bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương; tổ chức Lễ ra trường cho HS lớp 5</li> <li>- Đánh giá viên chức, đánh giá chuẩn nghề nghiệp</li> <li>- Bàn giao tài sản cuối năm học.</li> <li>- Hướng dẫn hoạt động hè 2026</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GVCN</li> <li>- GV</li> <li>- GVCN</li> </ul>	

	<p>* Sinh hoạt chuyên môn : Chủ đề (chuyên đề) : Rèn kỹ năng phân tích đề bài cho HS, xây dựng MTĐ và làm đề cuối năm.</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 9/5</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Đạo Đức 4</p> <p>+ Phân công: ĐC Trần Thị Thu Hiền</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 23/5</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Hoạt động trải nghiệm 5</p> <p>+ Phân công: ĐC Đặng Thị Bích</p>	<p>- GV trong tổ</p> <p>- GV trong tổ</p> <p>- GV trong tổ</p>	
<b>6/2026</b>	<p>- Hoàn thiện hồ sơ thi đua khen thưởng năm học 2025-2026</p> <p>- Tham gia đánh giá Kết quả BDTX năm học 2025-2026</p> <p>- Tập huấn chuyên môn đáp ứng CTGDPT 2018.</p>	<p>- GV</p> <p>- Tổ trưởng</p> <p>- GV</p>	
<b>7/2026</b>	<p>- Tập huấn chuyên môn đáp ứng CTGDPT 2018</p> <p>- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026-2027</p> <p>- Tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình</p>	<p>- GV</p> <p>- GV</p> <p>- GV</p>	

**PHỤ LỤC****Đăng ký thực hiện tiết dạy minh họa  
sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học**

<b>STT</b>	<b>Tuần</b>	<b>Họ và tên GV</b>	<b>Môn</b>	<b>Lớp</b>
1.	1	Dương Thùy Giang	Tiếng Việt	4A
2.	3	Trần Thị Minh Phương	Khoa học 5	5A
3.	8	Trần Thị Thu Hiền	Toán 4	4A
4.	10	Đặng Thị Bích	Tiếng Việt	5A
5.	12	Đặng Văn Minh	Công nghệ	4A
6.	14	Hoàng Thị Hồng	Âm nhạc	4A
7.	16	Trần Thị Minh Phương	Toán 5	5A
8.	18	Dương Thùy Giang	Lịch sử và Địa lí	4A
9.	19	Lại Thị Thu Trang	Tiếng Anh	5A
10.	21	Trần Thị Thu Hiền	Khoa học	4A
11.	23	Đặng Văn Minh	Tin học	5A
12.	25	Hoàng Thị Hồng	Âm nhạc	5A
13.	27	Lại Thị Thu Trang	Tiếng Anh	4A
14.	29	Trần Thị Thu Hiền	HĐTN	4A
15.	31	Đặng Thị Bích	Lịch sử và Địa lí	5A
16.	33	Trần Thị Thu Hiền	Đạo đức	4A
17.	35	Đặng Thị Bích	HĐTN	5B